

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Nguyễn Phú Quảng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký
Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị tham gia phiên
họp:** Bà Võ Thị Hoàng Mai - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng
Trị, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Dân sự thụ lý số: 37/2026/TLST
- VDS ngày 28 tháng 01 năm 2026 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng
lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự
số: 77/2026/QĐST-VDS ngày 12 tháng 3 năm 2026, gồm những người tham gia tố
 tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:** Ông Trần Quang O, sinh ngày 04/12/1979. Số CCCD:
044079005347, ngày cấp: 20/9/2024, nơi cấp: Bộ Công An. Địa chỉ: Số nhà 476,
đường L, TDP 6 L, phường Đ, tỉnh Quảng Trị. Ông O có mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**

- Ông: Trần Quang H, sinh ngày 11/10/1974. Số CCCD: 044074010098, ngày
cấp: 13/6/2024, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH – Bộ Công an.

Địa chỉ: Số nhà 40 đường K, TDP 2 L, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

Hiện đang điều trị tại Trung tâm chăm sóc và phục hồi chức năng cho người bị
tâm thần tỉnh Quảng Bình (nay là: Trung tâm nuôi dưỡng người tâm thần Bắc Quảng
Trị). Địa chỉ: Tổ dân phố 4 P, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

(Ông Trần Quang H là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân
sự). Ông H vắng mặt.

- Bà Trần Thị Hoài T, sinh ngày 28/10/1962. Số CCCD: 044162017543, ngày
cấp: 18/10/202 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH. Địa chỉ: Số nhà 472 đường L,
TDP6 L, phường Đ, tỉnh Quảng Trị. Bà T vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng
mặt.

- Ông Trần Quang C, sinh năm: 1975 (đã chết năm 2020).

- Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của ông Trần Quang Cường (đã chết) là:

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh ngày 21/3/1979 (là vợ của anh Trần Quang Cường – đã chết). Số CCCD: 044179002537, ngày cấp: 11/12/2024. Nơi cấp: Bộ Công An. Địa chỉ: Số nhà 40 đường K, TDP 2 L, phường Đ, tỉnh Quảng Trị. Bà T vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Chị Trần Thị Ngọc S, sinh ngày 20/5/1999 (là con của ông Trần Quang C – đã chết). Căn cước: 044199006890, ngày cấp: 11/12/2024. Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH – Bộ Công an. Địa chỉ: Số nhà 40 đường K, TDP 2 L, phường Đ, tỉnh Quảng Trị. Bà S vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Chị Trần Thị Ngọc T, sinh ngày 07/5/2002 (là con của ông Trần Quang Cường – đã chết). Số CCCD: 044320005856, ngày cấp: 09/4/2021. Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH – Bộ Công an. Địa chỉ: Số nhà 40 đường K, TDP 2 L, phường Đ, tỉnh Quảng Trị. Chị T vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Chị Trần Thảo Linh T, sinh ngày 30/9/2016 (là con của anh Trần Quang Cường – đã chết). Số CCCD: 044316011299, ngày cấp: 25/10/2024. Nơi cấp: Bộ Công An. Địa chỉ: Số nhà 40 đường K, TDP 2 L, phường Đ, tỉnh Quảng Trị. Chị T vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

❖ Trong đơn yêu cầu giải quyết việc Dân sự đề ngày 20/01/2026, Đơn sửa đổi bổ sung yêu cầu giải quyết việc dân sự đề 27/01/2026, được bổ sung tại bản tự khai, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Trần Quang Oai trình bày:

Ông Trần Quang D, sinh năm 1928 (đã chết năm 2013) và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1939 (đã chết năm 2019) kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống giữa ông D và bà T sinh được 04 người con gồm: ông Trần Quang O, sinh năm 1979 (là người yêu cầu), Trần Thị Hoài T, sinh năm 1962, Trần Quang C, sinh năm 1975 (đã chết) và ông Trần Quang H, sinh năm 1974 (là người bị yêu cầu).

Trong các người con chung của ông D và bà T có ông Trần Quang H, sinh ngày 11/10/1974 sinh ra có vấn đề về nhận thức. Khi ông D và bà T chết, các con gái đều đã lập gia đình và ra ở riêng. Từ khi ông H sinh ra đã ốm yếu, bệnh tật và bị bệnh động kinh, co giật tay chân, học đến lớp 9/12 thì bỏ học. Ông Trần Quang H không có vợ, con. Năm 1993 đi bộ đội thì bắt đầu có biểu hiện bất thường nên trở về địa phương, bản thân ông H không kiểm soát được hành vi của mình như la hét, chửi bới, đập phá đồ đạc trong nhà, nói cười một mình, ngủ ít, thường xuyên bỏ đi lang thang. Sau đó, gia đình đưa ông H vào Trung tâm bảo trợ người tâm thần Huế từ năm 1998 – 2004 để điều trị. Tháng 11/2024 đến nay ông H đang được điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng người tâm thần Bắc Quảng Trị theo Quyết định số 275/QĐ - TTCSPHCNNTT ngày 18/11/2024 của Trung tâm chăm sóc và PHCN cho người tâm thần về việc tiếp nhận đối tượng xã hội vào nuôi dưỡng tại trung tâm.

Về tình hình sức khỏe hiện nay của ông Trần Quang H không kiểm soát được sinh hoạt bản thân, hằng ngày đều có người giúp đỡ, sinh hoạt cá nhân không biết,

không điều khiển được một số nhu cầu sinh hoạt cá nhân như đại tiểu tiện, đi lại khó khăn, thường bị ngã bở. Hiện nay tình trạng sức khỏe của ông Trần Quang H ngày càng sa sút trầm trọng. Ông H là đối tượng tâm thần đặc biệt nặng theo nội dung Giấy xác nhận ngày 27/01/2026 của Trung tâm nuôi dưỡng người tâm thần Bắc Quảng Trị. Hiện đang được điều trị tại Trung tâm chăm sóc và phục hồi chức năng cho người bị tâm thần tinh Quảng Bình (nay là: Trung tâm nuôi dưỡng người tâm thần Bắc Quảng Trị). Địa chỉ: Tổ dân phố 4 P, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

Tại phiên họp, ông Trần Quang O có văn bản trình bày: Sau khi nhận được bản Kết luận giám định số 623/KLGĐ ngày 11/3/2026 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung đối với ông Trần Quang H có nội dung: Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3 – ICD-10). Giai đoạn bệnh thuyên giảm; b. Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của ông Trần Quang H. Do đó, ông O xin thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự của mình cụ thể: Đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trần Quang H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; (2) Công nhận ông Trần Quang O làm người giám hộ hợp pháp của ông Trần Quang H.

❖ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị Hoài T, Nguyễn Thị T, Trần Thị Ngọc S, Trần Thị Ngọc T, Trần Thảo Linh T tại Bản trình bày ý kiến và đề nghị xét xử vắng mặt trình bày:

Nhất trí như nội dung mà ông Trần Quang O đã trình bày về lịch sử bệnh tật và tình hình sức khỏe bệnh tật hiện nay của ông Trần Quang H. Nay bà Trần Thị Hoài T, bà Nguyễn Thị T, chị Trần Thị Ngọc S, chị Trần Thị Ngọc T, chị Trần Thảo Linh T nhất trí đề nghị Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Trần Quang H, sinh ngày 11/10/1974. Số CCCD: 044074010098, ngày cấp: 13/6/2024, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH – Bộ Công an; Địa chỉ: Số nhà 40 đường K, Tổ dân phố 2 L, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, hiện ông H đang điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng người tâm thần Bắc Quảng Trị. Nhất trí đề nghị Tòa án chỉ định ông Trần Quang O làm người giám hộ của ông Trần Quang H trong thời gian ông H mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 16/03/2026, những người có quyền và nghĩa vụ liên quan có văn bản gửi đến Tòa án thống nhất trình bày: Sau khi nhận được bản Kết luận giám định số 623/KLGĐ ngày 11/3/2026 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung đối với ông Trần Quang Hùng có nội dung: Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3 – ICD-10). Giai đoạn bệnh thuyên giảm; b. Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Nhất trí thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự: Đề nghị tuyên bố ông Trần Quang H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; (2) Công nhận ông Trần Quang O làm người giám hộ hợp pháp của ông Trần Quang H.

❖ Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định tại

khoản 2 Điều 366, Điều 377 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành các thủ tục đúng theo quy định của Điều 369 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã làm bản tự khai, đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về giải quyết việc dân sự: Căn cứ theo đơn yêu cầu của ông Trần Quang Oai yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Quang Hùng bị mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị chỉ định ông Oai làm người giám hộ cho ông H. Căn cứ theo Kết luận giám định số 623/KLGĐ ngày 11/3/2026 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung đối với ông Trần Quang H có nội dung: Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3 – ICD-10). Giai đoạn bệnh thuyên giảm; b. Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Sau khi nhận được Kết luận giám định số 623/KLGĐ ngày 11/3/2026 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung thì người yêu cầu Trần Quang O có đơn đề nghị thay đổi yêu cầu, đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trần Quang H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; (2) Công nhận ông Trần Quang O làm người giám hộ hợp pháp của ông Trần Quang H. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều thống nhất đồng ý toàn bộ nội dung đơn đề nghị thay đổi yêu cầu của ông Trần Quang O.

Từ những nhận xét nêu trên, áp dụng Điều 361, Điều 363, Điều 371, Điều 372, Điều 377, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 57, 58, 59 Bộ luật dân sự, đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Trần Quang O tuyên bố ông Trần Quang H khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Chỉ định ông Trần Quang O là người giám hộ của ông Trần Quang H. Ông Trần Quang O có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, Điều 58, Điều 59 của Bộ luật Dân sự.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Trần Quang O phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Toà án nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Ông Trần Quang O có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Quang H, sinh ngày 11/10/1974. Số CCCD: 044074010098, ngày cấp: 13/6/2024, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH – Bộ Công an; Địa chỉ: Số nhà 40 đường K, Tổ dân phố 2 L, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, hiện ông H đang điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng người tâm thần Bắc Quảng Trị là người mất năng lực hành vi dân sự.

Theo yêu cầu của ông Trần Quang O về việc tuyên bố ông Trần Quang H là người mất năng lực hành vi dân sự, Tòa án nhân dân Khu vực 1 đã thụ lý giải quyết việc dân sự và ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 03/2026/QĐ – TA ngày 29/01/2026 đối với Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung; địa chỉ: Đường C, phường H, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế thực hiện giám định pháp y tâm thần đối với ông Trần Quang H để xác định ông Hùng có mất năng lực hành vi dân sự hay không là có căn cứ và hợp pháp.

Tuy nhiên, sau khi có kết luận giám định pháp y tâm thần thì ông Trần Quang O thay đổi nội dung yêu cầu tuyên bố ông Trần Quang H có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Quan hệ pháp luật của việc dân sự được xác định là “*Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*”, do đó Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị có thẩm quyền thụ lý, giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 27, Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi ra thông báo thụ lý vụ việc đã gửi cho các bên đương sự kèm theo giấy triệu tập đến Tòa án để làm bản tự khai. Trong thời hạn chuẩn bị xét đơn, thấy cần trưng cầu giám định theo luật định nên Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định. Tòa án ra Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự, ấn định thời gian mở phiên họp vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 18/3/2026 là đảm bảo thời hạn tại Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời đã chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu theo đúng thời gian quy định.

[2] Về Nội dung:

[2.1] Thực trạng: Ông Trần Quang D, sinh năm 1928 (đã chết năm 2013) và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1939 (đã chết năm 2019) kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống giữa ông D và bà T sinh được 04 người con gồm: ông Trần Quang O, sinh năm 1979 (là người yêu cầu), Trần Thị Hoài T, sinh năm 1962, Trần Quang C, sinh năm 1975 (đã chết) và ông Trần Quang H, sinh năm 1974 (là người bị yêu cầu).

[2.2] Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã có Quyết định trưng cầu giám định bệnh tật của ông Trần Quang H tại Quyết định trưng cầu giám định số: 03/2026/QĐ – TA ngày 29/01/2026, căn cứ Quyết định trưng cầu giám định của Tòa án, Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Miền Trung có Kết luận giám định số 623/KLGD ngày 11/3/2026 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung đối với ông Trần Quang H có nội dung: Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3 – ICD-10). Giai đoạn bệnh thuyên giảm; b. Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[2.3] Quá trình giải quyết việc dân sự người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị Hoài T, bà Nguyễn Thị T, chị Trần Thị Ngọc S, chị Trần Thị Ngọc T, chị Trần Thảo Linh T tại các Bản trình bày ý kiến và đề nghị giải quyết vắng mặt đều trình bày: Nhất trí như nội dung mà ông Trần Quang O đã trình bày về lịch sử bệnh tật và tình hình sức khỏe bệnh tật hiện nay của ông Trần Quang H. Nhất trí đề nghị Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Trần Quang H- Sinh ngày 11/10/1974. Số CCCD: 044074010098, ngày cấp: 13/6/2024, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH ; Địa chỉ: Số nhà 40 đường K, Tổ dân phố 2 L, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, hiện ông H đang điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng người tâm thần Bắc

Quảng Trị. Nhất trí đề nghị Tòa án chỉ định ông Trần Quang O làm người giám hộ của ông Trần Quang H trong thời gian ông Hùng mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, người yêu cầu là ông Trần Quang O và tại đơn trình bày do những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gửi đến Tòa án đều thống nhất đề nghị thay đổi nội dung yêu cầu: Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi đối với ông Trần Quang H và đề nghị công nhận ông Trần Quang O làm người giám hộ hợp pháp của ông Trần Quang H.

[2.4] Xét thấy yêu cầu của ông Trần Quang O, ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 phát biểu tại phiên họp đề nghị tuyên bố ông Trần Quang H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; chỉ định ông Trần Quang O làm người giám hộ hợp pháp của ông Trần Quang H là có căn cứ cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Trần Quang H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 1 Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23, khoản 1 và khoản 2 Điều 46, khoản 4 Điều 54 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Quang O về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tuyên bố: Trần Quang H, sinh ngày 11/10/1974. Số CCCD: 044074010098, ngày cấp: 13/6/2024, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH – Bộ Công an; Địa chỉ : Số nhà 40 đường Khúc Hạo, TDP 2 L, phường Đ, tỉnh Quảng Trị là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Giao dịch dân sự của người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của ông Trần Quang H phải theo quy định của pháp luật (Điều 23, Điều 53 Bộ luật Dân sự). Chỉ định ông Trần Quang Oai là người giám hộ cho ông Trần Quang H trong thời gian ông H có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; quyền và nghĩa vụ của ông O theo quy định tại Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu là ông Trần Quang O phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự với số tiền 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng chẵn*) để nộp Ngân sách Nhà

nước nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà ông Trần Quang O đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000487 ngày 28/01/2026 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Ông Trần Quang O đã nộp đủ.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân có quyền làm đơn kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định được tổng đạt hợp lệ cho họ. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị Quyết định này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS KVI – Quảng Trị;
- VKSND KVI – Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP
(đã ký)

Nguyễn Phú Quảng